

Số: /QĐ-UBND Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Danh mục công trình và chủ công trình phải tổ chức
quan trắc khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn ngày 23/11/2015;

Căn cứ Nghị định 38/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng Thủy văn;

Căn cứ Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính Phủ về Quản lý an toàn Đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Nghị định 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, Chống thiên tai;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 85/TTr-STNMT ngày 29/02/2024 và ý kiến thống nhất của các thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Danh mục công trình và chủ công trình phải tổ chức quan trắc khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, gồm:

- 41 công trình là đập, hồ chứa nước.
- 01 công trình là cáp treo phục vụ tham quan, du lịch.

(Chi tiết danh mục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Có trách nhiệm công bố Danh mục công trình và chủ công trình phải tổ chức quan trắc khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến các Sở, ban,

ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã và trên phương tiện thông tin đại chúng; phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã có liên quan đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các tổ chức có tên trong Danh mục;

- Hướng dẫn, giám sát, đôn đốc các đơn vị thực hiện xây dựng các công trình quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng tại các công trình phải quan trắc khí tượng thủy văn theo danh mục ban hành giai đoạn từ năm 2025 đến năm 2030;

- Ban hành quy chế phối hợp trong công tác quản lý hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh;

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức, hiệu quả khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu khí tượng thủy văn.

2. Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Tài chính:

- Cân đối, bố trí, phân bổ các nguồn vốn để thực hiện việc phát triển mạng lưới trạm quan trắc; tham mưu UBND tỉnh, hàng năm bố trí nguồn vốn phù hợp cho việc vận hành, duy tu, bảo dưỡng các công trình quan trắc khí tượng thủy văn;

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng các nguồn kinh phí thực hiện đảm bảo hiệu quả, đúng mục đích.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ động phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xác định vị trí cụ thể các trạm quan trắc, lập dự án xây dựng các trạm khí tượng thủy văn theo lộ trình đã được phê duyệt; thực hiện việc bàn giao cho các đơn vị chức năng quản lý, sử dụng.

- Xây dựng quy trình quản lý, vận hành cho các trạm khí tượng thủy văn tại các công trình phải quan trắc; tổ chức quản lý và khai thác hiệu quả số liệu khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền, trách nhiệm; thường xuyên rà soát hệ thống các công trình để đề xuất điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp yêu cầu nhiệm vụ;

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện việc quan trắc và cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn theo đúng quy định của pháp luật về khí tượng thủy văn.

4. Các Sở, ban, ngành:

- Theo chức năng nhiệm vụ được phân công phổ biến nội dung Quyết định này đến các tổ chức có tên trong Danh mục để biết và thực hiện; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về khí tượng thủy văn của các chủ công trình phải quan trắc khí tượng thủy văn theo quy định.

5. UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Theo chức năng nhiệm vụ phổ biến nội dung Quyết định này đến các tổ chức có tên trong Danh mục để biết và thực hiện; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về khí tượng thủy văn của các chủ công trình phải quan trắc khí tượng thủy văn theo quy định.

- Có trách nhiệm chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn tạo điều kiện về vị trí, mặt bằng để triển khai xây dựng, lắp đặt các trạm khí tượng thủy văn trên địa bàn.

- Có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài khí tượng thủy văn tỉnh Bắc Giang trong việc bảo vệ hành lang kỹ thuật các công trình khí tượng thủy văn được lắp đặt trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn trong việc xử lý, giải quyết các vi phạm công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng.

6. Các Chủ công trình có tên trong Danh mục

Chủ công trình hoặc chủ sở hữu, tổ chức quản lý trực tiếp, chủ đầu tư hoặc tổ chức, cá nhân khai thác công trình có trách nhiệm thực hiện quan trắc và cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn chuyên dùng theo quy định của Luật Khí tượng thủy văn; các Nghị định số: 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016, Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020, Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.

7. Trách nhiệm tổng hợp báo cáo

Hàng năm, trước ngày 31/10 các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã theo chức năng nhiệm vụ tổ chức rà soát thông tin về các công trình, Chủ công trình phải quan trắc khí tượng thủy văn theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 48/2020/NĐ-CP và gửi văn bản đề nghị điều chỉnh, bổ sung Danh mục (nếu có) về Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 15/12 hàng năm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Giám đốc Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương; Giám đốc Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Sông Thương; Tổng Giám đốc Công ty cổ phần dịch vụ Tây Yên Tử và tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Tổng cục Khí tượng thủy văn;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP (CVP, PCVP-PT), TH, KTN;
 - + Cổng thông tin điện tử tỉnh;
 - + Lưu: VT, KTN Việt Anh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ô Pích

PHỤ LỤC: DANH MỤC CÔNG TRÌNH VÀ CHỦ CÔNG TRÌNH PHẢI TỔ CHỨC QUAN TRẮC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC GIANG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2024 của UBND tỉnh)

TT	Công trình	Vị trí hành chính			Chủ công trình	Quan trắc KTTV chuyên dùng (x: yếu tố quan trắc bắt buộc; y: yếu tố quan trắc khuyến khích)					Phân kỳ thực hiện	
		Xã	Huyện	Tỉnh		Lượng mưa	Mức nước	Tốc độ gió	Hướng gió	Nội dung quan trắc		Chế độ quan trắc
1	Hồ Cẩm Sơn	Cẩm Sơn, Hồ Đập, Sơn Hải, Tân Sơn	Lục Ngạn	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x			Quan trắc lượng mưa trên lưu vực, quan trắc mực nước tại thượng lưu, hạ lưu đập; tính toán lưu lượng đến hồ, lưu lượng xả; dự báo lưu lượng đến hồ, khả năng gia tăng mực nước hồ chứa.	Quan trắc 2 lần một ngày vào 07 giờ, 19 giờ trong mùa kiệt; 4 lần một ngày vào 01 giờ, 07 giờ, 13 giờ và 19 giờ trong mùa lũ; trường hợp vận hành chống lũ, tuân suất quan trắc, tính toán tối thiểu 01 giờ một lần, quan trắc 01 giờ 4 lần khi mực nước hồ chứa trên mực nước lũ thiết kế.	Giai đoạn I (2025)
2	Hồ Đá Ong	Tiến Thắng	Yên Thế	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Sông Thương	x	x			Quan trắc lượng mưa trên lưu vực, quan trắc mực nước tại thượng lưu, hạ lưu đập; tính toán lưu lượng đến hồ, lưu lượng xả.	Quan trắc 2 lần một ngày vào 07 giờ, 19 giờ trong mùa kiệt; 4 lần một ngày vào 01 giờ, 07 giờ, 13 giờ và 19 giờ trong mùa lũ khi mực nước hồ thấp hơn ngưỡng tràn; 01 giờ một lần khi mực nước hồ bằng hoặc cao hơn ngưỡng tràn; 01 giờ 4 lần khi mực nước hồ chứa trên mực nước lũ thiết kế.	Giai đoạn I (2025)
3	Hồ Cầu Rễ	Tiến Thắng	Yên Thế	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Sông Thương	x	x				Giai đoạn I (2025)	
4	Hồ Suối Cây	Đồng Hưu	Yên Thế	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Sông Thương	x	x				Giai đoạn I (2025)	
5	Hồ Khuôn Thân	Kiên Lao	Lục Ngạn	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x			Quan trắc lượng mưa trên lưu vực, quan trắc mực nước tại thượng lưu, hạ lưu đập; tính toán lưu lượng đến hồ, lưu lượng xả.	Quan trắc 2 lần một ngày vào 07 giờ, 19 giờ trong mùa kiệt; 4 lần một ngày vào 01 giờ, 07 giờ, 13 giờ và 19 giờ trong mùa lũ khi mực nước hồ thấp hơn ngưỡng tràn; 01 giờ một lần khi mực nước hồ bằng hoặc cao hơn ngưỡng tràn; 01 giờ 4 lần khi mực nước hồ chứa trên mực nước lũ thiết kế.	Giai đoạn II (2026)
6	Hồ Làng Thum	Quý Sơn	Lục Ngạn	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x				Giai đoạn II (2026)	
7	Hồ Cây Đa	Đông Phú	Lục Nam	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x				Giai đoạn II (2026)	
8	Hồ Suối Mỡ	Nghĩa Phương	Lục Nam	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x				Giai đoạn II (2026)	
9	Hồ Khe Háng	Vĩnh An	Sơn Động	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x				Giai đoạn II (2026)	
10	Hồ Đồng Cốc	Đồng Cốc	Lục Ngạn	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x				Giai đoạn II (2026)	
11	Hồ Trại Muối	Giáp Sơn	Lục Ngạn	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x				Giai đoạn II (2026)	
12	Hồ Khuôn Vó	Tân Lập	Lục Ngạn	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x				Giai đoạn II (2026)	
13	Hồ Đá Mài	Hồng Giang	Lục Ngạn	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x				Giai đoạn II (2026)	
14	Hồ Khe Sàng	Đèo Gia	Lục Ngạn	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x				Giai đoạn II (2026)	
15	Hồ Khe Chảo	Long Sơn	Sơn Động	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x				Giai đoạn II (2026)	
16	Hồ Hàm Rồng	Nam Dương	Lục Ngạn	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x				Giai đoạn II (2026)	

17	Hồ Độc Bấu	Biên Sơn	Lục Ngạn	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x					Giai đoạn II (2026)
18	Hồ Khe Đặng	Vĩnh An	Sơn Động	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x					Giai đoạn II (2026)
19	Hồ Lòng Thuyền	Tân Mộc	Lục Ngạn	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x					Giai đoạn II (2026)
20	Hồ Khoanh Song	Vô Tranh	Lục Nam	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x					Giai đoạn II (2026)
21	Hồ Suối Nứa	Đông Phú	Lục Nam	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x					Giai đoạn II (2026)
22	Hồ Cầu Cài	Đông Sơn	Yên Thế	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Sông Thương	x	x					Giai đoạn II (2026)
23	Hồ Khe Cát	Trường Sơn	Lục Nam	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	x	x					Giai đoạn II (2026)
24	Hồ Quỳnh	Canh Nậu, Tam Tiến	Yên Thế	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Sông Thương	x	x			Quan trắc lượng mưa trên lưu vực, quan trắc mực nước tại thượng lưu, hạ lưu đập; tính toán lưu lượng đến hồ, lưu lượng xả; dự báo lưu lượng đến hồ, khả năng gia tăng mực nước hồ chứa	Quan trắc 2 lần một ngày vào 07 giờ, 19 giờ trong mùa kiệt; 4 lần một ngày vào 01 giờ, 07 giờ, 13 giờ và 19 giờ trong mùa lũ; trường hợp vận hành chống lũ, tuân suất quan trắc, tính toán tối thiểu 01 giờ một lần, quan trắc 01 giờ 4 lần khi mực nước hồ chứa trên mực nước lũ thiết kế.	Giai đoạn II (2026)
25	Hồ Hồ Cao	Hương Sơn	Lạng Giang	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	y	x					Giai đoạn I (2025)
26	Hồ Bầu Lầy	Trù Hựu	Lục Ngạn	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	y	x					Giai đoạn III (2027)
27	Hồ Chùa Ông	Đông Phú	Lục Nam	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	y	x					Giai đoạn III (2027)
28	Hồ Ba Bãi	Bảo Sơn	Lục Nam	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	y	x					Giai đoạn III (2027)
29	Hồ Cửa Cốc	Huyền Sơn	Lục Nam	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	y	x					Giai đoạn III (2027)
30	Hồ Va Khê	Đông Phú	Lục Nam	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	y	x					Giai đoạn III (2027)
31	Hồ Khe Ráy	Nghĩa Phương	Lục Nam	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	y	x					Giai đoạn III (2027)
32	Hồ Đồng Man	Biển Động	Lục Ngạn	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	y	x					Giai đoạn III (2027)
33	Hồ Khuôn Thấm	Đại Sơn	Sơn Động	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	y	x					Giai đoạn III (2027)
34	Hồ Đá Cốc	Nghĩa Phương	Lục Nam	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	y	x					Giai đoạn III (2027)
35	Hồ Khe Áng	Yên Định	Sơn Động	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương	y	x					Giai đoạn III (2027)

36	Hồ Hồng Lĩnh	An Thượng	Yên Thế	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Sông Thương	y	x					Giai đoạn III (2027)
37	Hồ Cầu Cháy	Hồng Kỳ	Yên Thế	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Sông Thương	y	x					Giai đoạn III (2027)
38	Hồ Chùa Sùng	Canh Nậu	Yên Thế	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Sông Thương	y	x					Giai đoạn III (2027)
39	Hồ Chông Chênh	Đông Vương	Yên Thế	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Sông Thương	y	x					Giai đoạn III (2027)
40	Hồ Ngạc Hai	Xuân Lương	Yên Thế	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Sông Thương	y	x					Giai đoạn III (2027)
41	Hồ Suối Ven	Xuân Lương	Yên Thế	Bắc Giang	Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Sông Thương	y	x					Giai đoạn III (2027)
42	Cáp treo Tây Yên Tử	TT Tây Yên Tử	Sơn Động	Bắc Giang	Công ty Cổ phần dịch vụ Tây Yên Tử			x	x	Quan trắc hướng gió và tốc độ gió tại điểm cao nhất của tuyến cáp.	Quan trắc từng giờ trong thời gian vận hành.	Giai đoạn II (2026)